

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 29/HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 1988

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 29/HĐBT NGÀY 9-3-1988
BAN HÀNH BẢN QUY ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI KINH TẾ
GIA ĐÌNH TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ SẢN XUẤT
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Để thể chế hoá các chủ trương mới đã nêu trong Nghị quyết Đại hội lần thứ VI Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với kinh tế gia đình trong hoạt động sản xuất và dịch vụ sản xuất;

Để giải phóng mọi lực lượng sản xuất, huy động mọi khả năng của nhân dân phát triển sản xuất hàng hoá, dịch vụ sản xuất phục vụ đời sống và xuất khẩu, tăng thêm thu nhập cho gia đình công nhân viên chức và xã viên hợp tác xã.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. - Ban hành kèm theo Nghị định này bản Quy định về chính sách đối với kinh tế gia đình trong hoạt động sản xuất và dịch vụ sản xuất.

Điều 2. - Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Điều 3. - Nghị định này thi hành kể từ ngày ban hành.

QUY ĐỊNH

VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI KINH TẾ GIA ĐÌNH TRONG HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ SẢN XUẤT

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 29-HĐBT ngày 9-3-1988
của Hội đồng Bộ trưởng).*

Điều 1. - Kinh tế gia đình là loại hình kinh tế gắn liền với các thành phần kinh tế quốc doanh và tập thể.

Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi trong các chính sách kinh tế, nhằm khuyến khích kinh tế gia đình phát triển trong các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ sản xuất.

Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền sở hữu, quyền thừa kế tài sản và thu nhập hợp pháp của những người làm kinh tế gia đình. Mọi hành vi xâm phạm các quyền đó đều bị xử lý theo pháp luật.

Điều 2. - Những người làm kinh tế gia đình phải là công nhân viên chức tại chức, xã viên hợp tác xã, làm thêm ngoài giờ quy định của cơ quan, đơn vị tập thể, cùng với bố, mẹ, vợ, chồng và các con ngoài độ tuổi lao động, nếu là người thân thì phải ngoài độ tuổi lao động và có tên trong hộ khẩu gia đình.

Nếu có một người trở lên trong độ tuổi lao động, không phải là công nhân viên chức, xã viên hợp tác xã chuyên làm trong hộ kinh tế gia đình đã 3 năm, thì phải chuyển sang đăng ký hộ cá thể sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp, xây dựng, vận tải.

Hoạt động sản xuất, dịch vụ của người về hưu không thuộc loại hình kinh tế cá thể, kinh tế tư doanh cũng được coi là kinh tế gia đình.

Nhà nước khuyến khích những người làm kinh tế gia đình nâng cao trình độ trang bị kỹ thuật và tay nghề để làm được nhiều hàng tốt, hàng rẻ, có lợi cho xã hội và tăng thu nhập của gia đình.

Điều 3. - những người làm kinh tế gia đình trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, dịch vụ công nghiệp, xây dựng, vận tải không phải xin cấp đăng ký kinh doanh (trừ những ngành nghề, sản phẩm quy định ở điều 5 dưới đây), nhưng phải làm tờ khai với Ủy ban Nhân dân phường, xã nơi mình cư trú mới được phép hoạt động và phải hoạt động theo đúng ngành nghề, loại sản phẩm đã khai.

Nếu công nhân, viên chức tại chức, xã viên hợp tác xã có giấy chứng nhận của xí nghiệp, hợp tác xã giao việc gia công thêm ở gia đình, thì không phải làm tờ khai với Ủy ban Nhân dân phường, xã.

Điều 4. - Ủy ban Nhân dân phường, xã có trách nhiệm giám sát những người làm kinh tế gia đình chấp hành pháp luật và những quy định của Nhà nước, nhưng không can thiệp vào các